

BÁO CÁO

**Tiếp thu, giải trình ý kiến của Thường trực Ủy ban Pháp luật
của Quốc hội đối với Đề án thành lập thị xã Hoài Nhơn và
các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định**

Kính gửi: Ủy ban Pháp luật của Quốc hội

Theo ý kiến của Ủy ban Pháp luật của Quốc hội tại cuộc họp ngày 16/4/2020 về việc thẩm tra Đề án thành lập thị xã Hoài Nhơn và các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, UBND tỉnh Bình Định xin tiếp thu và kính báo cáo giải trình đối với các ý kiến thẩm tra như sau:

1. Đối với việc thành lập thị xã Hoài Nhơn

a) Về việc thành lập thị xã Hoài Nhơn có diện tích tự nhiên gấp 2 lần quy định chung là quá lớn, trong khi diện tích đất nông nghiệp chiếm tới 82,36% nhưng Đề án chưa nêu rõ các giải pháp đầu tư phát triển đô thị, chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất,... sau khi thị xã Hoài Nhơn được thành lập:

- Tiêu chuẩn diện tích tự nhiên của thị xã thuộc tỉnh quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính là mức tối thiểu, không quy định mức tối đa. Do vậy, quán triệt quan điểm không làm tăng thêm đơn vị hành chính mới theo chủ trương của Quốc hội, Chính phủ và theo nguyện vọng của cán bộ, Nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đã xây dựng Đề án thành lập thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của huyện Hoài Nhơn là phù hợp và đảm bảo quy định về tiêu chuẩn diện tích tự nhiên theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13.

- Tại Mục III Phần thứ tư của Đề án đã nêu rõ các nhiệm vụ và giải pháp để khắc phục các bất cập của việc thành lập thị xã Hoài Nhơn và các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn như sau:

+ Theo Quyết định số 2700/QĐ-UBND ngày 02/8/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị Hoài Nhơn đến năm 2035, trong đó định hướng đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật để xây dựng Hoài Nhơn thành trung tâm đô thị hiện đại, văn minh và phát triển, với 04 chương trình, cụ thể:

i) **Chương trình 01:** Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung, gồm: Đầu

tư xây dựng hệ thống giao thông và công trình đầu mối giao thông (Dự án đường kết nối giữa Quốc lộ 1 cũ và Quốc lộ 1 mới tại Km1145+540 trên địa bàn thị trấn Bồng Sơn; xây dựng tuyến đường thay thế tuyến đường Trần Phú, thị trấn Tam Quan; nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối Quốc lộ 1 (tuyến Tài Lương - Ca Công và tuyến Bình Chương - Hoài Mỹ); nâng cấp, mở rộng các tuyến đường tỉnh trên địa bàn huyện ĐT638, ĐT639, ĐT629, ĐT630; bến xe khách và bến xe tải Bồng Sơn, Tam Quan...); các dự án cấp điện, cấp nước, cấp thoát nước, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang (nhà máy điện mặt trời Bồng Sơn quy mô 54ha; nhà máy điện mặt trời Hoài Thanh quy mô 50ha...).

ii) Chương trình 02: Cải tạo, chỉnh trang khu đô thị hiện hữu và xây dựng khu đô thị mới, gồm cải tạo, chỉnh trang 02 khu đô thị hiện hữu là Bồng Sơn và Tam Quan; đầu tư xây dựng các đô thị mới cho 09 xã dự kiến thành lập phường và kêu gọi đầu tư xây dựng các khu đô thị mới (khu dân cư, dịch vụ, thương mại dọc bờ biển huyện Hoài Nhơn 300,1ha; khu đô thị Bình Chương, Hoài Đức 27,5ha...).

iii) Chương trình 03: Phát triển hệ thống hạ tầng xã hội cấp đô thị, gồm xây dựng các công trình công cộng cấp đô thị, di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch (mở rộng Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn quy mô 350 giường; Trung tâm Y tế quy mô 200 giường; Quảng trường biển Tam Quan Bắc; khu du lịch tâm linh kết hợp du lịch sinh thái Chùa Tịnh Viên (Mười Liễu) quy mô 50ha; dự án Khu du lịch sinh thái La Vương quy mô 80ha; khu du lịch sinh thái Hồ Cẩn Hậu quy mô 50ha; khu du lịch sinh thái bãi biển Lộ Diêu, xã Hoài Mỹ quy mô 50ha...).

iv) Chương trình 04: Phát triển công nghiệp, dịch vụ và du lịch ven biển, du lịch sinh thái nghỉ dưỡng gồm xây dựng cụm công nghiệp Hoài Châu quy mô 60ha; khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng cao cấp Bãi Con (xã Hoài Hải) quy mô 100ha;...

*Phụ lục Chương trình phát triển đô thị Hoài Nhơn đến năm 2035
đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2700/QĐ-UBND ngày 02/8/2019*

Số TT	HẠNG MỤC	ĐẾN NĂM 2035		
		Dân số 240.000 người		
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Bình quân (m ² /người)
	Tổng diện tích tự nhiên (I)+(II)	42.084,38		
I	Đất xây dựng đô thị (I.1) + (I.2)	2.498,20	100,00	104,09
I.1	Đất dân dụng (1) +...+(5)	1.671,00	66,89	69,63
1	Đất đơn vị ở	1.200,00	48,03	50,00
2	Đất công trình công cộng đô thị	156,00	6,24	7,00
3	Đất giáo dục (THPT)	15,00	0,60	0,63
4	Đất cây xanh cấp đô thị	132,00	5,28	5,50
5	Đất GT - HTKT (Giao thông đô thị)	168,00	6,72	7,00

Số TT	HẠNG MỤC	ĐẾN NĂM 2035		
		Dân số 240.000 người		
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Bình quân (m ² /người)
I.2	Đất ngoài dân dụng (1) + ... + (8)	827,20	33,11	34,47
1	Đất giao thông đối ngoại (QL1, đường tránh QL1, các ĐT, ĐH...)	150,00	6,00	
2	Đất trường chuyên nghiệp	2,5	0,10	
3	Đất trung tâm y tế	8,17	0,33	
4	Đất tôn giáo, di tích danh thắng	47,17	1,89	
5	Đất trung tâm TDTT	20	0,80	
6	Đất phát triển công nghiệp, cụm công nghiệp	488,24	19,54	
7	Đất cơ quan, công trình sự nghiệp ngoài dân dụng	21,12	0,85	
8	Đất HTKT đầu mối (BCVT, XLCT, TRẠM 110kV, nhà máy nước)	90,00	3,60	
II	Đất khác	39.586,18		
1	Đất KDC nông thôn	995,53		
2	Đất cây xanh chuyên đề (hành lang cảnh quan dọc các sông)	242,52		
3	Đất nông nghiệp (bao gồm cả đất lâm nghiệp: 17.680,32 ha)	29.734,11		
4	Đất an ninh, quốc phòng	67,19		
5	Đất sông suối, mặt nước chuyên dùng	1.900,00		
7	Đất nghĩa trang, nghĩa địa	348,90		
8	Đất phi nông nghiệp khác	6.297,93		

Sau khi đầu tư hoàn thiện theo Chương trình phát triển đô thị đến năm 2035 thì diện tích đất nông nghiệp chỉ còn 29.734,11ha chiếm 70,65%. Tuy nhiên, trong 29.734,11ha thì diện tích đất lâm nghiệp chiếm 17.680,32 ha, diện tích này chủ yếu là đất rừng tự nhiên, rừng đặc dụng và rừng phòng hộ cần phải bảo vệ nghiêm ngặt không được khai thác theo quy định tại Quyết định số 4854/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Bình Định. Do đó, diện tích đất này không thể phát triển đô thị, tuy nhiên đây cũng là một lợi thế thuận lợi để phát triển các mô hình du lịch sinh thái và cũng là “lá phổi xanh” cho đô thị Hoài Nhơn. Trong thời gian đến, UBND tỉnh Bình Định sẽ rà soát và chuyển đổi một số diện tích đất lâm nghiệp, nhất là một số vùng có lợi thế để phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng

gắn với quy hoạch và phát triển một số khu rừng cây gỗ lớn để tạo môi trường không gian xanh cho đô thị Hoài Nhơn trong tương lai, đồng thời cũng góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu trong điều kiện hiện nay.

Như vậy, diện tích đất nông nghiệp sau khi đầu tư hoàn thiện theo Chương trình phát triển đô thị và trừ đi đất lâm nghiệp không thể phát triển đô thị thì chỉ còn 12.053,79 ha, chiếm 28,64% tổng diện tích đất tự nhiên. Ngoài ra, với đặc thù địa hình của dải đất khu vực các tỉnh miền Trung hầu hết đều nhỏ hẹp, có khu đồi núi, sông ngòi và biển, một bên núi một bên biển nên diện tích đất nông nghiệp lớn nhưng chủ yếu là đất lâm nghiệp cũng là điều không tránh khỏi.

Hơn nữa, Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội không quy định về diện tích đất nông nghiệp, đồng thời các điều kiện, tiêu chuẩn về thành lập thị xã Hoài Nhơn và các phường thuộc thị xã đều đạt và vượt so với quy định và đã được Bộ trưởng Bộ Xây dựng công nhận khu vực dự kiến thành lập thị xã Hoài Nhơn và các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn đạt tiêu chí đô thị loại IV tại Quyết định số 879/QĐ-BXD ngày 25/10/2019.

b) Về việc báo cáo đánh giá tác động chưa có số liệu minh họa, mà chỉ nêu chung chung các mặt tích cực, hạn chế:

Ngoài các mặt tích cực và hạn chế đã được nêu trong Báo cáo số 29/BC-UBND ngày 09/3/2020 của UBND tỉnh Bình Định về đánh giá tác động của việc thành lập thị xã Hoài Nhơn và các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn, UBND tỉnh Bình Định báo cáo bổ sung một số nội dung cụ thể như sau:

Việc thành lập thị xã Hoài Nhơn sẽ có tác động tích cực đến việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, thương mại dịch vụ và giảm tỷ trọng nông nghiệp. Phấn đấu đến năm 2025, tỷ trọng sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 60%, thương mại - dịch vụ chiếm 30%, nông - lâm - ngư nghiệp chiếm 10%, tốc độ phát triển kinh tế của thị xã Hoài Nhơn đạt 15%/năm, thu nhập bình quân đầu người đạt 80 triệu đồng/người/năm.

Sau khi thị xã Hoài Nhơn được thành lập tác động tích cực đến đời sống Nhân dân và môi trường do UBND tỉnh Bình Định sẽ tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông, cấp thoát nước, cấp điện đến năm 2035 đạt được các chỉ tiêu tại Quyết định số 2700/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bình Định. Cụ thể:

- Chỉ tiêu về đất xây dựng đô thị 104,09m²/ người;
- Mật độ mạng lưới đường đô thị tính đến đường chính khu vực: ≥ 10 km/km², tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng đô thị: $\geq 18\%$;
- Tỷ lệ dân số được cấp nước sạch: 100%;
- Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được thu gom: $\geq 80\%$ nước cấp;
- Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý: 100%
- Tỷ lệ cấp điện: 100%.

c) Về việc huyện Hoài Nhơn chưa có hệ thống nước thải riêng cho đô thị, việc nêu hố xí 02 ngăn xả trực tiếp ra môi trường là không bảo đảm vấn đề vệ sinh môi trường. Đề nghị có giải pháp cụ thể cho vấn đề này:

Căn cứ Chương trình phát triển đô thị Hoài Nhơn đến năm 2035, trên địa bàn huyện Hoài Nhơn đã và đang đầu tư xây dựng 04 nhà máy xử lý nước thải sinh hoạt cụ thể như sau:

Số TT	Tên dự án	Công suất (m ³ /ngày đêm)		Giai đoạn thực hiện
		Giai đoạn 1	Giai đoạn 2	
1	Trạm xử lý nước thải số 1 (Bồng Sơn)	5.500	7.500	Từ năm 2021 - 2025
2	Trạm xử lý nước thải số 2 (Hoài Thanh Tây)	2.500	5.500	Từ năm 2021 - 2025
3	Trạm xử lý nước thải số 3 (Tam Quan Bắc)	5.500	7.500	Từ năm 2021 - 2025
4	Trạm xử lý nước thải số 4 (Hoài Hương)	2.000	4.000	Từ năm 2021 - 2025

Như vậy, sau khi các trạm xử lý nước thải nêu trên đi vào hoạt động bảo đảm xử lý tối đa lượng nước thải trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn.

d) Về việc số dân tạm trú trên địa bàn huyện Hoài Nhơn chưa tương xứng với những tiềm năng và lợi thế phát triển của đô thị Hoài Nhơn: Hoài Nhơn đang trên đà phát triển, đặc biệt là đầu tư xây dựng các khu, cụm công nghiệp để thu hút nguồn lao động chất lượng cao. Trên địa bàn huyện Hoài Nhơn hiện tại có 31 doanh nghiệp đang đầu tư, sản xuất kinh doanh tại 09 cụm công nghiệp, gồm những ngành nghề chính như: chế biến lâm sản, chế biến mây tre lá xuất khẩu, sản xuất oxy nitơ, sản xuất hàng may mặc, vật liệu xây dựng, kho phân phối hàng hóa,... Trong đó, có 06 cụm công nghiệp đang hoạt động với 19 công ty đầu tư sản xuất kinh doanh; có trên 452 công ty, doanh nghiệp. Ngoài ra, có 8.281 cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh cá thể và 04 làng nghề (01 làng nghề bánh tráng, bún số 8; 01 làng nghề các sản phẩm từ dừa và 02 làng nghề chiếu cói) đang hoạt động; giải quyết việc làm cho trên 35.000 lao động. Tuy nhiên, các ngành nghề trên chủ yếu sử dụng nguồn lao động tại chỗ trên cơ sở hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghề nghiệp cho lực lượng lao động dồi dào tại địa phương (110.861 người trong độ tuổi lao động). Trong tương lai với tốc độ đô thị hóa và đà tăng trưởng kinh tế của huyện Hoài Nhơn như hiện nay, đồng thời với việc thị xã Hoài Nhơn được thành lập là một cơ hội lớn để kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư lớn có tiềm năng tiếp tục đầu tư vào Hoài Nhơn thì chắc chắn sẽ thu hút lượng lớn nguồn nhân lực có chất lượng cao từ các địa phương khác đến làm việc trên địa bàn.

d) Về việc cần có kế hoạch cụ thể để đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý đô thị đối với cán bộ, công chức khi chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý địa bàn từ nông thôn sang đô thị: Sau khi thị xã Hoài Nhơn và các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn được thành lập, về cơ bản giữ nguyên tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị của huyện Hoài Nhơn hiện tại. Trong khi đó, đa số cán bộ, công chức của huyện đã được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn với vị trí chức danh (trình độ cao đẳng, đại học trở lên chiếm 86,86%, tỷ lệ còn lại đa số là chức danh trưởng các hội, đoàn thể xã, thị trấn; lý luận chính trị trung cấp chiếm 82,12%, sơ cấp chiếm 17,88%). Tỉnh Bình Định đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương liên quan tiếp tục rà soát, đánh giá, phân loại đội ngũ cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã hiện có trên địa bàn để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm chuyển đổi từ mô hình tổ chức chính quyền địa phương ở nông thôn (huyện Hoài Nhơn và các xã, thị trấn thuộc huyện Hoài Nhơn) sang tổ chức chính quyền địa phương ở đô thị (thị xã Hoài Nhơn và các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn). Ngoài ra, tỉnh Bình Định còn ban hành quy định về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đi đào tạo.

e) Về nhu cầu và khả năng huy động nguồn vốn bảo đảm phát triển thị xã Hoài Nhơn sau khi được thành lập: Trên địa bàn huyện Hoài Nhơn hiện tại đang triển khai thực hiện các dự án có nguồn vốn do Trung ương hỗ trợ và đã được phê duyệt với tổng số vốn đầu tư trên 647,150 tỷ đồng thực hiện trong giai đoạn từ 2020 đến 2025. Đến nay, ngân sách Trung ương đã hỗ trợ cho đầu tư phát triển huyện Hoài Nhơn tổng số kinh phí là 486,65 tỷ đồng (gồm dự án đường kết nối giữa Quốc lộ 1 cũ và Quốc lộ 1 mới tại Km1145+540 trên địa bàn thị trấn Bồng Sơn 110 tỷ đồng; đập ngăn mặn trên sông Lại Giang 176,65 tỷ đồng; xây dựng tuyến đường thay thế tuyến đường Trần Phú, thị trấn Tam Quan 185 tỷ đồng; Kè cấp bách sạt lở, bảo vệ khu dân cư trên bờ sông Lại Giang 15 tỷ đồng). Với số vốn còn lại 138,21 tỷ đồng (đã bao gồm nguồn vốn hỗ trợ đầu tư xây dựng 4 trạm xử lý nước thải tập trung nêu trên) dự kiến sẽ hỗ trợ trong giai đoạn 2021 - 2025 bằng cách lồng ghép các nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư trung hạn của Trung ương, vốn hỗ trợ Chương trình phát triển đô thị, nước sạch, thoát nước đô thị, các chương trình mục tiêu Quốc gia khác... Như vậy, dự kiến sau khi thành lập thị xã Hoài Nhơn và các phường thì nguồn vốn và khả năng cân đối vốn Trung ương hỗ trợ cho địa phương để tập trung đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng khung là khả thi.

2. Đối với việc thành lập các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn

a) Về việc các phường: Hoài Hảo, Hoài Thanh Tây, Hoài Thanh, Hoài Tân, Hoài Xuân, Hoài Đức có diện tích đất nông nghiệp rất lớn, diện tích đất phi nông nghiệp lại rất nhỏ, nhưng tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đều rất cao và dân số tạm trú quy đổi thấp; cần làm rõ hơn các số liệu thống kê này:

Về vấn đề này, UBND tỉnh Bình Định đã báo cáo cụ thể tại điểm d Khoản 1 Báo cáo này.

b) Về việc phường Hoài Đức và phường Hoài Hảo có diện tích rất lớn, trong khi diện tích đất nông nghiệp chiếm tới trên 87%. Đề nghị giải trình rõ hơn việc xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng đô thị trên địa bàn 2 phường này:

Xã Hoài Đức có diện tích tự nhiên là 63,72 km², trong đó diện tích đất nông nghiệp là 5.744,10 ha, chiếm 90,15%; xã Hoài Hảo có diện tích tự nhiên là 37,6346 km², trong đó diện tích đất nông nghiệp là 3.274,53 ha, chiếm 87,01%. Tuy nhiên, diện tích đất nông nghiệp của 2 xã nói trên chủ yếu là đất rừng tự nhiên và rừng phòng hộ cần phải bảo vệ nghiêm ngặt không được khai thác theo quy định tại Quyết định số 4854/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Bình Định (xã Hoài Đức là 2.939,96 ha, chiếm 46% diện tích đất tự nhiên; xã Hoài Hảo là 1.982 ha, chiếm 52,66% diện tích đất tự nhiên). Do đó diện tích đất này không thể phát triển đô thị, tuy nhiên đây cũng là một lợi thế thuận lợi để phát triển các mô hình du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, gắn với quy hoạch và phát triển một số khu rừng cây gỗ lớn để tạo môi trường không gian xanh và là lá phổi xanh cho đô thị Hoài Đức, Hoài Hảo nói riêng và thị xã Hoài Nhơn nói chung trong tương lai.

Đối với xã Hoài Đức, ngoài diện tích đất lâm nghiệp không thể sử dụng, các diện tích đất còn lại đều được khai thác và phát huy rất hiệu quả trong việc quy hoạch, phát triển đô thị nhằm đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, tỷ lệ lao động phi nông nghiệp cao chiếm trên 70%. Vì vậy, tháng 12/2010, Bộ Xây dựng đã công nhận thị trấn Bồng Sơn mở rộng đạt chuẩn đô thị loại IV trong đó có xã Hoài Đức.

Đối với xã Hoài Hảo, với địa bàn chạy dọc theo tuyến Quốc lộ 1A, tỉnh lộ ĐT638 và các tuyến đường huyện đi qua và là trung tâm kết nối giữa đô thị trung tâm Tam Quan và khu đô thị mới Hoài Thanh Tây. Là địa phương có lợi thế phát triển mạnh về công nghiệp, chế biến nông - lâm sản và dịch vụ. Hiện nay trên địa bàn xã có Cụm công nghiệp đã được lấp đầy và hoạt động hiệu quả; cơ cấu kinh tế chuyển dịch nhanh theo hướng công nghiệp, thương mại, dịch vụ; tốc độ đô thị hóa cao; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp trên 70%; hệ thống cơ sở hạ tầng được đầu tư đồng bộ,...

Với đặc thù địa hình của dải đất miền Trung nhỏ hẹp thì hầu hết các địa phương đều có khu đồi núi, sông ngòi và biển, một bên núi một bên biển nên diện tích đất nông nghiệp lớn nhưng chủ yếu là đất lâm nghiệp cũng là điều không tránh khỏi. Trong thời gian đến, UBND tỉnh Bình Định sẽ rà soát và chuyển đổi một số diện tích đất lâm nghiệp, nhất là một số vùng có lợi thế để phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, gắn với quy hoạch và phát triển một số khu rừng cây gỗ lớn để tạo môi trường không gian xanh cho đô thị Hoài Nhơn trong tương lai.

Hơn nữa, Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội không quy định về diện tích đất nông nghiệp, đồng thời các tiêu chí từ xã trở thành phường thì 2 xã Hoài Đức và Hoài Hảo thuộc huyện Hoài Nhơn đều đạt và vượt các tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng các khu vực dự kiến thành lập phường thuộc khu vực dự kiến thành lập thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định theo đánh giá của Bộ Xây dựng tại Công văn số 163/BXD-PTĐT ngày 18/12/2019.

Với vị trí, vai trò, tiềm năng và lợi thế hiện có, thì xã Hoài Đức và xã Hoài Hảo của huyện Hoài Nhơn trở thành phường là hoàn toàn phù hợp và cần thiết.

c) Theo đánh giá của Bộ Xây dựng tại Công văn số 163/BXD-PTĐT ngày 18/12/2019, có 5 khu vực dự kiến thành lập phường gồm: Tam Quan Bắc, Hoài Hảo, Hoài Thanh, Hoài Hương và Hoài Xuân chỉ đạt 11/12 tiêu chuẩn quy định tại Phụ lục 2 của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13, tiêu chuẩn chưa đạt là mật độ đường cống thoát nước chính. Đề nghị làm rõ giải pháp khắc phục tiêu chí chưa đạt để bảo đảm chất lượng đô thị tại khu vực thành lập phường:

Theo Công văn số 163/BXD-PTĐT ngày 18/12/2019 của Bộ Xây dựng về việc đánh giá tiêu chuẩn trình độ phát triển cơ sở hạ tầng các khu vực dự kiến thành lập phường thuộc thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, có 05 xã (Tam Quan Bắc, Hoài Hảo, Hoài Thanh, Hoài Hương, Hoài Xuân) tiêu chí “Mật độ đường cống thoát nước chính” chưa đạt theo tiêu chuẩn quy định ($\geq 3 \text{ km/km}^2$), cụ thể:

Số TT	Các xã dự kiến thành lập phường	Mật độ đường cống thoát nước ¹ (km/km ²)		
		Tiêu chuẩn	Thực tế	Còn thiếu
1	Tam Quan Bắc	≥ 3	1,53	1,47
2	Hoài Hảo	≥ 3	1,24	1,76
3	Hoài Thanh	≥ 3	1,14	1,86
4	Hoài Xuân	≥ 3	1,38	1,62
5	Hoài Hương	≥ 3	2,43	0,57

Để khắc phục tiêu chí chưa đạt chuẩn nêu trên, theo Chương trình phát triển đô thị huyện Hoài Nhơn đến năm 2035 đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt, từ năm 2020 đến năm 2035, sẽ đầu tư xây dựng mới 55km hệ thống thoát nước các trục giao thông chính trên địa bàn toàn huyện với tổng mức đầu tư là 206,25 tỷ đồng. Trong đó, năm 2020 và giai đoạn 2021 - 2025 triển khai đầu tư 27,5km hệ thống thoát nước với tổng mức đầu tư 103,1 tỷ đồng.

Riêng trong năm 2020, UBND tỉnh Bình Định và huyện Hoài Nhơn đang đầu tư xây dựng, nâng cấp và mở rộng một số tuyến đường trục chính và hệ thống thoát nước trên địa bàn huyện Hoài Nhơn, trong đó có địa bàn của 5 xã (Tam Quan Bắc, Hoài Hảo, Hoài Thanh, Hoài Hương, Hoài Xuân) tổng chiều dài đường cống thoát nước đang được đầu tư là 24,86km với tổng mức đầu tư 93,2 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- **Xã Tam Quan Bắc:** Chiều dài hệ thống thoát nước đang đầu tư là 3,62km. Cụ thể:

+ Đường ĐT639 đoạn Tân Thành - Thiện Chánh: 1,85km (Quyết định số 2829/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 của UBND tỉnh Bình Định).

+ Tuyến từ Quốc lộ 1 - Gò Dài: 1,52km (Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 của UBND tỉnh Bình Định).

+ Tuyến từ cầu Thiện Chánh - Gò Dài: 0,25km (Quyết định số 11346/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND huyện Hoài Nhơn).

¹ Mật độ đường cống thoát nước = chiều dài đường cống/diện tích đất xây dựng đô thị

Như vậy, với chiều dài hệ thống thoát nước đang triển khai xây dựng thì xã Tam Quan Bắc sẽ đạt mật độ đường cống thoát nước là 3,94 km/km² trong năm 2020.

- **Xã Hoài Hảo:** Chiều dài hệ thống thoát nước đang đầu tư là 5,83km. Cụ thể:

+ Tuyến Ngọc An - Lương Thọ: 2,93km (*Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 của HĐND tỉnh Bình Định*).

+ Tuyến tránh đường Trần Phú (Tam Quan): 2,9km (*Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 của HĐND tỉnh Bình Định*).

Như vậy, với chiều dài hệ thống thoát nước đang triển khai xây dựng thì xã Hoài Hảo sẽ đạt mật độ đường cống thoát nước 4,9 km/km² trong năm 2020.

- **Xã Hoài Thanh:** Chiều dài hệ thống thoát nước đang đầu tư là 2,66km với tuyến Tài Lương - Ca Công (*Quyết định số 10444/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND huyện Hoài Nhơn*).

Như vậy, với chiều dài hệ thống thoát nước đang triển khai xây dựng thì xã Hoài Thanh sẽ đạt mật độ đường cống thoát nước là 3,15 km/km² trong năm 2020.

- **Xã Hoài Xuân:** Chiều dài hệ thống thoát nước đang đầu tư là 6,42km với tuyến Bồng Sơn - Hoài Xuân - Hoài Hương (*Quyết định số 7202/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của UBND huyện Hoài Nhơn*).

Như vậy, với chiều dài hệ thống thoát nước đang triển khai xây dựng thì xã Hoài Xuân sẽ đạt mật độ đường cống thoát nước là 7,22 km/km² trong năm 2020.

- **Xã Hoài Hương:** Chiều dài hệ thống thoát nước đang đầu tư là 6,33km. Cụ thể:

+ Tuyến ĐT639 (đoạn từ cầu Lại Giang đến xã Hoài Thanh): 3,5km (*Quyết định số 3918/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND tỉnh Bình Định*).

+ Tuyến Tài Lương - Ca Công (đoạn qua xã Hoài Hương): 2,83km (*Quyết định số 6553/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của UBND huyện Hoài Nhơn*).

Như vậy, với chiều dài hệ thống thoát nước đang triển khai xây dựng thì xã Hoài Hương sẽ đạt mật độ đường cống thoát nước là 7,23 km/km² trong năm 2020.

d) Về việc Đề án chưa đề cập đến việc bố trí trụ sở làm việc của thị xã Hoài Nhơn, các phường trực thuộc và việc hỗ trợ chuyển đổi các loại giấy tờ của công dân, tổ chức khi thành lập thị xã và các phường trực thuộc:

- Tỉnh Bình Định đề nghị thành lập thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở nguyên trạng huyện Hoài Nhơn và thành lập 11 phường thuộc thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở nguyên trạng 11 xã, thị trấn thuộc huyện Hoài Nhơn. Do vậy, Đề án đã nêu rõ trụ sở làm việc của thị xã Hoài Nhơn là trụ sở hiện có của huyện Hoài Nhơn và trụ sở làm việc của 11 phường thuộc thị xã Hoài Nhơn là trụ sở hiện có của 11 xã, thị trấn được nâng cấp lên phường. Như vậy, không có phát sinh đầu tư mới trụ sở làm việc của thị xã Hoài Nhơn và các đơn vị hành chính trực thuộc sau khi thành lập.

- Sau khi thị xã Hoài Nhơn và các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn được thành lập, UBND tỉnh Bình Định chỉ đạo các sở, ngành liên quan và UBND thị xã Hoài Nhơn, UBND các phường chủ động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện đính chính thông tin, chuyển đổi các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan theo quy định.

UBND tỉnh Bình Định trân trọng cảm ơn và kính báo cáo Ủy ban Pháp luật của Quốc hội xem xét, quyết định. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nội vụ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- CVP UBND tỉnh;
- UBND huyện Hoài Nhơn;
- Lưu: VT, K12.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Cao Thắng